

HỒ CHÍ MINH VỚI VIỆC XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI Ở QUẢNG BÌNH QUA MỘT SỐ BÀI VIẾT, LỜI CĂN DẶN, THƯ KHEN VÀ PHẦN THƯỞNG CỦA NGƯỜI

PGS.TS. Phạm Ngọc Anh

Viện trưởng Viện Hồ Chí Minh và các Lãnh tụ của Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của dân tộc ta và Đảng ta. Đồng thời, Người là một chiến sĩ lỗi lạc, một người bạn chiến đấu kiên cường và thân thiết của phong trào giải phóng dân tộc và của cả loài người tiến bộ - được UNESCO công nhận là Nhà Văn hóa kiệt xuất và Anh hùng giải phóng dân tộc của Việt Nam. Sự nghiệp của Người gắn liền với lịch sử vinh quang của dân tộc Việt Nam, mở ra một thời đại mới – thời đại Hồ Chí Minh. Suốt cuộc đời hoạt động và tranh đấu của Người vì mục đích *đất nước được độc lập, dân tộc ta được tự do, hạnh phúc, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành*, xây dựng đất nước giàu mạnh vững bước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, góp phần nâng vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, đưa dân tộc Việt Nam bước tới đài vinh quang, để sánh vai một cách xứng đáng với các cường quốc năm châu.

Trong quá trình tìm đường cứu nước, hoạt động cách mạng cho đến lúc trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh luôn vì lợi ích của dân tộc, vì sự nghiệp giải phóng giai cấp và *con người một cách triệt để*. Người xem con người là trung tâm của sự nghiệp cách mạng, giải phóng, đổi mới và phát triển. Nhận thức của Hồ Chí Minh về quyền làm người, vai trò và vị trí của con người trong sự nghiệp cách mạng được xác lập trên nền tảng thế giới quan chủ nghĩa Mác – Lênin, với tư duy triết học sắc sảo đã phản ánh rõ bản chất *khoa học, cách mạng và nhân văn sâu sắc, triệt để*.

Trong các tài liệu, tư liệu, hiện vật của Người có liên quan đến Quảng Bình, Hồ Chí Minh đề cập đến con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng, đặt sự nghiệp giải phóng con người vào trong sự nghiệp giải phóng

dân tộc. Hồ Chí Minh chỉ rõ không thể có quyền làm người, tự do, hạnh phúc cho mỗi con người nếu dân tộc mất độc lập, nô lệ, nghèo nàn và lạc hậu. Cũng như vậy, Hồ Chí Minh thấy được con người là động lực của cách mạng, nhưng không phải mọi con người đều trở thành động lực, mà chỉ có những con người được thức tỉnh, được giác ngộ, được tổ chức, được dẫn dắt bởi một lý luận đúng đắn, khoa học và cách mạng thì mới trở thành *động lực chân chính của cách mạng*.

Cách mạng, xét trong chiều sâu bản chất của nó, là xóa bỏ cái cũ để xây dựng cái mới. Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra cái mới mẻ, tốt tươi. Sự nghiệp đó là cả một quá trình khó khăn lâu dài và phức tạp. Cho nên, không phải ngày một ngày hai mà làm được, đòi hỏi phải có cả một quá trình lâu dài, thế hệ này nối tiếp thế hệ khác, bắt đầu từ các địa phương, trong đó có Quảng Bình rồi mở rộng ra trên phạm vi cả nước.

Tư tưởng Hồ Chí Minh xây dựng con người nói chung, con người mới ở Quảng Bình nói riêng, là một bước phát triển mới của chủ nghĩa Mác - Lênin, được vận dụng một cách sáng tạo vào thực tiễn giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Điều cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh là *độc lập dân tộc gắn liền với giải quyết xã hội và giải phóng con người*. Trong đó, vấn đề *con người* là vấn đề lớn, được đặt lên hàng đầu và là vấn đề trung tâm, xuyên suốt trong toàn bộ nội dung tư tưởng của Người. Tin ở dân, dựa vào dân, tổ chức và phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, bồi dưỡng, đào tạo và phát huy mọi năng lực của dân (ở từng cá nhân riêng lẻ và của cả cộng đồng), đó là tư tưởng được Hồ Chí Minh vận dụng và phát triển trong toàn bộ sự nghiệp đấu tranh cách mạng giành độc lập dân tộc cũng như xây dựng đất nước. Tư tưởng đó cũng chính là nội dung cơ bản của toàn bộ tư tưởng về *con người* của Hồ Chí Minh; là sợi chỉ đỏ xuyên suốt giúp cho mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi địa phương có nhận thức và cách làm đúng, phù hợp.

Đối với Hồ Chí Minh, *con người* vừa tồn tại vừa tư cách cá nhân, vừa là thành viên của gia đình và của cộng đồng, có cuộc sống tập thể và cuộc sống cá

nhân hài hòa, phong phú. Người đã nêu một định nghĩa về con người: “Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người”. Quan điểm đó thể hiện ở chỗ Người chưa bao giờ nhìn nhận con người một cách chung chung, trừu tượng. Khi bàn về chính sách xã hội, cũng như ở mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh, Người luôn quan tâm đến nhu cầu, lợi ích của *con người* với tư cách nhu cầu chính đáng. Dem lại lợi ích cho *con người* chính là tạo ra động lực vô cùng lớn lao cho sự nghiệp chung, vì nếu như những nhu cầu, lợi ích của mỗi cá nhân không được quan tâm thỏa đáng thì tính tích cực của họ sẽ không thể phát huy được. Trong khi phê phán một cách nghiêm khắc chủ nghĩa cá nhân, Người viết: “Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”. Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình”. Trong quan điểm về thực hiện một nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, theo Người, phải là một nền dân chủ chân chính, không hình thức, không cực đoan, trong đó mỗi con người cụ thể phải được đảm bảo những quyền lợi và nghĩa vụ của mình theo hiến pháp và pháp luật. *Con người*, với tư cách là những cá nhân, không tồn tại biệt lập mà tồn tại trong mối quan hệ biện chứng với cộng đồng dân tộc và với các loài người trên toàn thế giới.

Con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh không tồn tại như một phạm trù bản thể luận có tính trừu tượng hóa và khái quát hóa, mà được đề cập đến một cách cụ thể, đó là *nhân dân Việt Nam*, những con người lao động nghèo khổ bị áp bức cùng cực dưới ách thống trị của phong kiến, đế quốc; là *dân tộc Việt Nam* đang bị đô hộ bởi chủ nghĩa thực dân; và mở rộng hơn nữa là những "người nô lệ mất nước" và "người cùng khổ". Logic phát triển tư tưởng của Người là xuất phát từ chủ nghĩa yêu nước để đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, đến với chủ nghĩa quốc tế chân chính. Theo logic phát triển tư tưởng ấy, khái niệm “*con người*” của Hồ Chí Minh tiếp cận với khái niệm “*giai cấp vô sản cách mạng*”. Người đề cập đến giai cấp vô sản cách mạng và sự thống nhất về lợi ích căn bản của giai cấp đó với các tầng lớp nhân dân lao động khác (đặc biệt là nông dân). Người nhận thức một

cách sâu sắc rằng, chỉ có cuộc cách mạng duy nhất và tất yếu đạt tới được mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và toàn thể nhân loại khỏi mọi sự nô dịch, áp bức. Toàn bộ các tư tưởng, lý luận (chiếm một khối lượng lớn trong các tác phẩm của Người) bàn về *cách mạng* (chiến lược giải pháp; bàn về người cách mạng và đạo đức cách mạng, về hoạch định và thực hiện các chính sách xã hội; về rèn luyện và giáo dục con người...) về thực chất chỉ là sự cụ thể hóa bằng thực tiễn tư tưởng về *con người* của Hồ Chí Minh.

Trong các bài viết, lời căn dặn của Hồ Chí Minh, con người Quảng Bình hiện lên một cách rõ nét với sắc thái độc đáo và bản sắc riêng của mình, đặt trong nhiều mối quan hệ: Môi trường tự nhiên và môi trường xã hội, truyền thống và hiện đại, cá nhân và cộng đồng. Nền tảng lịch sử và văn hóa tạo cho con người Quảng Bình những phẩm chất về đạo lý sống, nhân cách, cốt cách, bản lĩnh sống làm người, tình nghĩa sâu đậm và biết chia ngọt sẻ bùi, đoàn kết gắn bó cộng đồng. Hồ Chí Minh khuyên người dân Quảng Bình phải bằng mọi cách giữ cho được hồn cốt quê hương, không bao giờ làm mai một, biến mất. Trong thời đại mới, khi phải đương đầu với thử thách khắc nghiệt, các phẩm chất con người Quảng Bình lại có dịp phát sáng. Trong bài báo “*Một hợp tác xã kiểu mẫu*” với bút danh T.L. (Báo Nhân Dân, số ra ngày 11/1/1961), đề cập đến nét đẹp của xã viên hợp tác xã Đại Phong (Quảng Bình), Hồ Chí Minh khẳng định: Họ tin tưởng vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng. Họ không sợ khó sợ khổ, họ khéo tổ chức, họ đoàn kết chặt chẽ, họ quyết tâm phấn đấu tiến lên. Đó cũng chính là những đặc trưng của con người mới Quảng Bình được bộc lộ ra trong một phong trào cụ thể mà Hồ Chí Minh đã phát hiện thấy; Người xem đó như là vườn ươm định hình nhân cách.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, *con người được khái niệm vừa là mục tiêu của sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, vừa là động lực của chính sự nghiệp đó*. Tư tưởng đó được thể hiện rất triệt để và cụ thể trong lý luận chỉ đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Trong lý luận về xây dựng chế độ mới, Hồ Chủ tịch đã khẳng định xây dựng chế độ dân chủ nhân dân gắn liền với việc thực hiện bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Trong kháng chiến giải phóng dân tộc cần xây dựng chế độ dân chủ nhân dân để đẩy mạnh công cuộc kháng chiến, đồng thời tạo ra những tiền đề cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội; trong xây dựng chủ nghĩa xã hội cần phải thực hiện chế độ dân chủ nhân dân, vì như Người nói: “Đây là cuộc chiến đấu không lùi chống lại những cái gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”. Cuộc chiến đấu ấy sẽ không đi đến thắng lợi, nếu không "dựa vào lực lượng của toàn dân". Về chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh không bao giờ quan niệm hình thái xã hội đó như một mô hình hoàn chỉnh, một công thức bất biến. Bao giờ Người cũng coi trọng những điều kiện kinh tế, xã hội, chính trị, văn hóa khách quan. Người chỉ đề ra những mục tiêu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội với những bước đi thiết thực và những nội dung cơ bản nhất. Theo Người: “Nói một cách tóm tắt, mộc mạc, chủ nghĩa xã hội trước hết là làm cho nhân dân lao động thoát khỏi bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và được sống đời hạnh phúc”; “Chủ nghĩa xã hội là nhằm nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân” xây dựng chủ nghĩa xã hội tức là làm cho nhân dân ta có một đời sống thật sung sướng, tốt đẹp. Người dạy xây dựng chủ nghĩa xã hội phải thiết thực, phù hợp với điều kiện khách quan, phải nắm được quy luật và phải biết vận dụng quy luật một cách sáng tạo trên cơ sở nắm vững tính đặc thù, tránh giáo điều, rập khuôn máy móc. Sự sáng tạo đó gần gũi, tương đồng, nhất quán với luận điểm của Ăngghen: “Đối với chúng ta, chủ nghĩa cộng sản không phải là trạng thái cần phải sáng tạo ra, không phải là một lý tưởng mà hiện thực phải khuôn theo. Chúng ta gọi chủ nghĩa cộng sản là một phong trào hiện thực, nó xóa bỏ trạng thái hiện nay”. Vì vậy, không chỉ trong lý luận về đấu tranh giành độc lập dân tộc mà cả trong lý luận xây dựng chủ nghĩa xã hội khi định ra những mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, trước hết, “cần có con người xã hội chủ nghĩa”, Hồ Chí Minh đã thể hiện nhất quán quan điểm về con người: *con người là mục tiêu, đồng*

thời vừa là động lực của sự nghiệp giải phóng xã hội và giải phóng chính bản thân con người.

Trên tinh thần nhận thức như vậy, Hồ Chí Minh đánh giá cao và ca ngợi sức mạnh của người dân Quảng Bình trong sản xuất, nhất là trong trận tuyến chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Người khẳng định quân và dân Quảng Bình đã lập chiến công lớn, lại có thành tích xuất sắc trong mọi công tác phục vụ tiền tuyến. Hồ Chí Minh nêu gương mẹ Suốt như một điển hình cao đẹp của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, phẩm chất cao quý của người phụ nữ Việt Nam: Bà mẹ Suốt ở Quảng Bình đã xông pha bom đạn, không sợ sóng to, gió lớn, suốt ngày đêm chèo thuyền đưa bộ đội và cán bộ qua sông để chiến đấu. Hồ Chí Minh đặt niềm tin và mong muốn đội ngũ cán bộ Quảng Bình thực hiện cho được triết lý nhân sinh về sức mạnh của con người, sức mạnh vô địch của nhân dân:

Dễ mười lần không dân cũng chịu,

Khó trăm lần dân liệu cũng xong.

Tâm lòng Hồ Chí Minh luôn hướng về *con người*. Người yêu thương con người, tin tưởng con người, tin và thương yêu nhân dân, trước hết là người lao động, nhân dân nước mình, trong đó có nhân dân Quảng Bình và nhân dân các nước. Với Hồ Chí Minh, “lòng thương yêu nhân dân, thương yêu nhân loại” là “không bao giờ thay đổi”. Người có một niềm tin lớn ở sức mạnh sáng tạo của con người. Lòng tin mãnh liệt và vô tận của Hồ Chí Minh vào nhân dân, vào những con người bình thường đã được hình thành rất sớm. Từ những năm tháng Người bôn ba tìm đường cứu nước, thâm nhập, lăn lộn, tìm hiểu thực tế cuộc sống và tâm tư của những người dân lao động trong nước và nước ngoài. Người đã khẳng định: “Đằng sau sự phục tùng tiêu cực, người Đông Dương ẩn giấu một cái gì đang sôi sục, đang gào thét, và sẽ bùng nổ một cách ghê gớm khi thời cơ đến”. Tin vào quần chúng, theo quan điểm của Hồ Chí Minh, đó là một trong những phẩm chất cơ bản của người cộng sản. Và đây cũng chính là chỗ khác căn

bản, khác về chất, giữa quan điểm của Hồ Chí Minh với quan điểm của các nhà Nho yêu nước xưa kia (kể cả các bậc sĩ phu tiên bối gần thời với Hồ Chí Minh) về con người. Nếu như quan điểm của Hồ Chí Minh: “Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không có gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết toàn dân”, thì các nhà Nho phong kiến xưa kia mặc dù có những tư tưởng tích cực “lấy dân làm gốc”, mặc dù cũng chủ trương khoan thư sức dân”, nhưng quan điểm của họ mới chỉ dừng lại ở chỗ coi việc dựa vào dân cũng như một “kế sách”, một phương tiện để thực hiện mục đích “trị nước”, “bình thiên hạ”. Ngay cả những bậc sĩ phu tiên bối của Hồ Chí Minh, tuy là những người yêu nước một cách nhiệt thành, nhưng họ chưa có một quan điểm đúng đắn và đầy đủ về nhân dân, chưa có đủ niềm tin vào sức mạnh của quần chúng nhân dân. *Quan điểm tin vào dân, vào nhân tố con người của Người thống nhất với quan điểm của Mác, Ăngghen, Lênin: “Quần chúng nhân dân là người sáng tạo chân chính ra lịch sử”*.

Tin dân, đồng thời lại hết lòng thương dân, tình thương yêu nhân dân của Hồ Chí Minh có nguồn gốc sâu xa từ trong truyền thống dân tộc, truyền thống nhân ái ngàn đời của người Việt Nam. Cũng như bao nhà Nho yêu nước khác có cùng quan điểm “ái quốc là ái dân”, nhưng điểm khác cơ bản trong tư tưởng “ái dân” của Người là tình thương ấy không bao giờ dừng lại ở ý thức, tư tưởng mà đã trở thành ý chí, quyết tâm thực hiện đến cùng sự nghiệp giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng nhân loại cần lao, xóa bỏ đau khổ, áp bức bất công giành lại tự do, nhân phẩm và giá trị làm *người* cho con người. Ở Hồ Chí Minh, chủ nghĩa yêu nước gắn bó không tách rời với chủ nghĩa quốc tế chân chính. Tình thương yêu cũng như toàn bộ tư tưởng về nhân dân của Người không bị giới hạn trong chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi mà nó tồn tại trong mối quan hệ khăng khít giữa các vấn đề dân tộc và giai cấp, quốc gia với quốc tế. Yêu thương nhân dân Việt Nam, Người đồng thời yêu thương nhân dân các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Trong sự nghiệp lãnh đạo cách mạng, Hồ Chí Minh luôn coi trọng sức mạnh đoàn kết toàn dân và sự đồng tình ủng hộ to lớn của bè bạn khắp năm châu, của

cả nhân loại tiến bộ. Người cũng xác định sự nghiệp cách mạng của nước ta là một bộ phận không thể tách rời trong toàn bộ sự nghiệp đấu tranh giải phóng nhân loại trên phạm vi toàn thế giới.

Quan niệm về con người, coi con người là một thực thể thống nhất của “cái cá nhân” và “cái xã hội”, con người tồn tại trong mối quan hệ biện chứng giữa cá nhân với cộng đồng, dân tộc, giai cấp, nhân loại; yêu thương con người, tin tưởng tuyệt đối ở con người, coi con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp giải phóng xã hội và giải phóng chính bản thân con người, đó chính là những luận điểm cơ bản trong tư tưởng về con người của Hồ Chí Minh. Xuất phát từ những luận điểm đúng đắn đó, trong khi lãnh đạo nhân dân cả nước tiến hành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, Hồ Chí Minh luôn tin ở dân, hết lòng thương yêu, quý trọng nhân dân, biết tổ chức và phát huy sức mạnh của nhân dân. Tư tưởng về con người của Người thông qua thực tiễn cách mạng của Người thông qua thực tiễn cách mạng đã trở thành một sức mạnh vật chất to lớn và là nhân tố quyết định thắng lợi của chính sự nghiệp cách mạng ấy.

Tư tưởng về *con người* của Hồ Chí Minh dựa trên thế giới quan duy vật triệt để của chủ nghĩa Mác - Lênin. Chính vì xuất phát từ thế giới quan duy vật triệt để ấy, nên khi nhìn nhận và đánh giá vai trò của bản thân mình (với tư cách là lãnh tụ), Người không bao giờ tự cho mình là người giải phóng nhân dân. Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, người cán bộ (kể cả lãnh tụ) chỉ là “đầy tớ trung thành” có sứ mệnh phục vụ nhân dân; lãnh tụ chỉ là người góp phần vào sự nghiệp cách mạng của quần chúng. Tư tưởng này đã vượt xa và khác về chất so với tư tưởng “chăn dân” của những người cầm đầu nhà nước phong kiến có tư tưởng yêu nước xưa kia. Và đây, cũng chính là điều đã làm nên chủ nghĩa nhân văn cao cả ở Hồ Chí Minh, một chủ nghĩa nhân văn cộng sản trong cốt cách của một nhà hiền triết phương Đông.

Quan niệm về con người với những giá trị phổ quát trong tư tưởng Hồ Chí Minh tạo tiền đề lý luận cho việc xây dựng con người mới trong những điều kiện

lịch sử, môi trường khác nhau. Vấn đề này, đối với Quảng Bình, được Hồ Chí Minh chỉ dẫn hết sức rõ ràng và chi tiết.

Theo Hồ Chí Minh, cũng như mọi miền của Tổ quốc, Quảng Bình muốn phát huy nhân tố con người, phải chủ động xây dựng con người mới từ những tiền đề mà tỉnh có sẵn. Đây không chỉ là một nội dung trong công cuộc xây dựng nước nhà mà còn là nhiệm vụ chiến lược theo đúng phương châm “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây; Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”. “Trồng người” là công việc vẻ vang của toàn Đảng, toàn dân và của mỗi một người dân Quảng Bình; mục đích phải rõ ràng; bước đi thì cụ thể; biện pháp phải linh hoạt, không giáo điều, rập khuôn máy móc. Hồ Chí Minh gợi ý, đối với Quảng Bình, cần thực thi các giải pháp trước mắt và lâu dài, khách quan và chủ quan. Một số biện pháp căn cốt sau đây được Người đặc biệt lưu ý:

- Tỉnh ủy và các huyện ủy cần lãnh đạo sự nghiệp xây dựng con người một cách toàn diện, chặt chẽ; chương trình xây dựng con người mới phải bàn bạc dân chủ, điều tra, nghiên cứu thấu đáo;

- Cán bộ, đảng viên đoàn kết chặt chẽ, đồng tâm nhất trí, gương mẫu đi đầu trong việc hình thành những phẩm chất tốt đẹp, nhất là các chuẩn mực đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;

- Phát động các phong trào thi đua yêu nước, tạo môi trường xã hội để con người mới định hình và phát triển;

- Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội để xây dựng con người mới, trước hết là hình thành tinh thần làm chủ tập thể, đặt lợi ích của đất nước lên trên lợi ích cá nhân;

- Động viên mỗi người tự giác tu dưỡng, rèn luyện để hình thành giá trị cao quý chân, thiện, mỹ, có văn hóa, lối sống lành mạnh, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao (Báo Nhân Dân, số ra ngày 15/4/1961).

Đảng Cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho

hành động. Tư tưởng về *con người* của Đảng Cộng sản Việt Nam nhất quán với tư tưởng về *con người* của Hồ Chí Minh. Sự nhất quán ấy được thể hiện qua đường lối lãnh đạo cách mạng và qua các chủ trương, chính sách của Đảng trong suốt quá trình Đảng lãnh đạo công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay, tư tưởng đó tiếp tục được Đảng ta, Đảng bộ Quảng Bình quán triệt vận dụng và phát triển. Con người Việt Nam đang là trung tâm trong “chiến lược phát triển toàn diện”; đang là động lực của công cuộc xây dựng xã hội mới với mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”.

Những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về xây dựng con người Việt Nam nói chung, con người Quảng Bình nói riêng vẫn tiếp tục tỏa sáng!